

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN PHÚ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 330/2018/DS-ST

Ngày: 21/9/2018

V/v “Đòi tài sản”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Phạm Văn Huân

2/ Bà Phạm Thị Nhung

Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Đức Tài

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú tham gia phiên tòa:

Bà Đặng Thị Thu Hương – Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 19/2018/TLST-DS ngày 15 tháng 01 năm 2018 về “Đòi tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 190/2018/QĐSTXX-DS ngày 20 tháng 8 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 140/2018/QĐST – DS ngày 06 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Lê Th. - sinh năm 1955;

Địa chỉ: Số A, đường B, phường C, quận Bình Tân, Tp. HCM.

Người đại diện theo ủy quyền : ông Nguyễn Đình Ch. – sinh năm 1968

Địa chỉ : Số A2, đường B2, phường C2, quận Tân Bình, Tp. HCM.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:

Ông Lê Xuân L. – luật sư thuộc đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh

- *Bị đơn:* Ông Dương Ngọc M. – sinh năm 1977

Địa chỉ: Số X, đường Y, phường Z, quận Tân Phú, Tp. HCM.

(Tại phiên tòa ông Ch., ông L. - có mặt, ông M. - vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 02 tháng 01 năm 2018 và tại bản tự khai, các buổi phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Đình Ch. trình bày: nguyên đơn ông Lê Th. và bị đơn ông Dương Ngọc M. có mối quan hệ quen biết, làm ăn với nhau nên ông Th. đã tin tưởng chuyển tiền vào tài khoản của ông M. để nhờ ông M. thanh toán tiền hàng. Ông M. là chủ tài khoản số 3996768 của Ngân hàng TMCP AC. Cụ thể ngày 02/10/2017 nguyên đơn chuyển cho ông M. số tiền là 100.000.000 đồng, ngày 06/10/2017 nguyên đơn đã chuyển thêm số tiền 408.750.000 đồng. Tổng số tiền 02 lần ông Th. chuyển cho ông M. là 508.750.000 đồng. Sau đó, ông M. không thanh toán tiền hàng cho ông Th. Ngày 24/10/2017, ông M. đã viết giấy ghi nhận nợ tiền với nội dung cam kết sẽ hoàn trả tổng số tiền ông Th. đã chuyển vào tài khoản của ông M. là 508.750.000 đồng vào các ngày cụ thể nhưng sau đó ông M. không thực hiện.

Nguyên đơn yêu cầu cá nhân ông Dương Ngọc M. phải thanh toán cho ông Lê Th. toàn bộ số tiền 508.750.000 đồng, thời hạn thanh toán làm một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật. Nguyên đơn không còn yêu cầu nào khác.

Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Dương Ngọc M. vắng mặt không có lý do và không gửi văn bản ghi ý kiến của ông đối với yêu cầu của người khởi kiện mặc dù đã được tổng đạt các văn bản tố tụng đúng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Đình Ch. vẫn giữ nguyên yêu cầu cá nhân ông Dương Ngọc M. phải thanh toán cho ông Lê Th. toàn bộ số tiền 508.750.000 đồng, thời hạn thanh toán làm một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật. Nguyên đơn không yêu cầu tính lãi đối với số tiền trên.

- Bị đơn ông Dương Ngọc M. vắng mặt .

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn ông Lê Xuân L. có ý kiến chính như sau: xem xét các tài liệu, chứng cứ nộp cho Tòa án trong vụ án này thì có đủ căn cứ buộc cá nhân ông Dương Ngọc M. phải thanh toán cho nguyên đơn ông Lê Th. toàn bộ số tiền 508.750.000 đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát đã phát biểu ý kiến với nội dung chính như sau:

Về thủ tục: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng. Về thẩm quyền thụ lý vụ án, xác định quan hệ tranh chấp, xác định tư cách pháp lý, thu thập chứng cứ, xét xử vắng mặt đương sự đều tuân đúng quy định pháp luật theo các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 48, Điều 68, Điều 69, Điều 97, Điều 171, Điều 173, Điều 203, Điều 220, Điều 248, Điều 260 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Do tin tưởng nên nguyên đơn ông Th. đã chuyển tiền vào tài khoản số 3996768 của Ngân hàng TMCP AC. do bị đơn ông Dương Ngọc M. là chủ tài khoản của để nhờ ông M. thanh toán tiền hàng cho một cá nhân khác. Sau đó, ông M. không thực hiện nên ông Th. đã khởi kiện yêu cầu ông M. phải trả lại toàn bộ số tiền ông Th. đã chuyển vào tài khoản của ông M. là 508.750.000 đồng. Tòa án nhân dân quận Tân Phú đã thụ lý vụ án số 19/2018/DSST ngày 15/01/2018 với “tranh chấp hợp đồng vay tài sản” là chưa chính xác. Đây là tranh chấp về “đòi tài sản” theo Điều 166 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tại biên bản ngày 08/8/2018 của Công an phường Z, quận Tân Phú, Tp.Hồ Chí Minh xác nhận bị đơn ông Dương Ngọc M. có tạm trú tại địa chỉ Số X, đường Y, phường Z, quận Tân Phú, Tp. HCM nhưng không thường xuyên có mặt tại địa phương nên Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh giải quyết là phù hợp theo qui định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục xét xử vắng mặt đương sự:

Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho ông Dương Ngọc M. theo quy định tại Điều 177, Điều 179, Điều 196, Điều 208, Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tại phiên tòa hôm nay ông Dương Ngọc M. vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng bị đơn ông Dương Ngọc M. theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

Tại công văn số 41/CV – GCT ngày 04/6/2018 của Ngân hàng TMCP AC. cho biết : “... Ngày 02/10/2017 và ngày 06/10/2018 ông Lê Th. có đến Ngân hàng TMCP AC. – phòng giao dịch G. giao dịch chuyển tiền cho ông Dương Ngọc M. có số tài khoản 3996768 , chi tiết các lần giao dịch như sau :

- Ngày 02/10/2017, ông Lê Th. chuyển số tiền là 100.000.000 đồng cho ông Dương Ngọc M.

- Ngày 06/10/2017, ông Lê Th. chuyển số tiền là 408.750.000 đồng cho ông Dương Ngọc M.

Nội dung chuyển tiền cho Phạm Ngọc Th. với hình thức ủy nhiệm chi trích từ tài khoản số 175401179 của ông Lê Th. ...” và gửi đính kèm 02 bản sao ủy nhiệm chi của ông Lê Th. chuyển tiền cho ông Dương Ngọc M. các ngày trên.

Bên cạnh đó, ngày 24/10/2017 ông Dương Ngọc M. có lập giấy ghi nhận nợ tiền với nội dung xác nhận việc ông Lê Th. chuyển vào tài khoản cá nhân của ông M. các số tiền cụ thể là ngày 02/10/2017 là 100.000.000 đồng và ngày 06/10/2017 là 408.750.000 đồng để ông M. thanh toán tiền hàng dùm cho ông

Th. Tuy nhiên, ông M. chưa chuyển đi để thanh toán tiền hàng dùm cho ông Lê Th. và đã sử dụng tiền trên cho cá nhân ông M.

Từ đó, Hội đồng xét xử nhận thấy việc ông Lê Th. có chuyển khoản cho ông Dương Ngọc M. tổng cộng số tiền là 508.750.000 đồng là có thật. Nguyên đơn ông Lê Th. yêu cầu buộc ông Dương Ngọc M. phải trả ngay một lần sau khi án có hiệu lực pháp luật toàn bộ số tiền 508.750.000 đồng là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Ngoài ra, nguyên đơn ông Lê Th. không có yêu cầu về lãi chậm trả nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Ông Dương Ngọc M. phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm, nguyên đơn ông Lê Th. không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 177, Điều 179, Điều 196, Điều 208, Điều 220, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Điều 166 Bộ luật dân sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Th.

Buộc ông Dương Ngọc M. phải thanh toán toàn bộ số tiền ông Lê Th. đã chuyển vào số tài khoản 3996768 của Ngân hàng TMCP AC. do ông M. là chủ tài khoản vào các ngày 02/10/2017 và 06/10/2017 tổng cộng là 508.750.000 (năm trăm linh tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng.

- Thời hạn thanh toán làm một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.
- Trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền : lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.
- Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền
- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Dương Ngọc M. phải nộp số tiền: 24.350.000 (hai mươi bốn triệu ba trăm năm mươi nghìn) đồng.

Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí là 12.175.000 (mười hai triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng theo biên lai thu số AA/2017/0010510 ngày 15/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh cho ông Lê Th.

Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương. Viện kiểm sát nhân dân

cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THA DS Q. Tân Phú;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ;

Nguyễn Thị Thanh Hiền